

**KẾ HOẠCH**

**thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc**

-----

Thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Hướng dẫn 136-HD/BTGTW ngày 15/01/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

**I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Quán triệt thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị, các cấp ủy, chính quyền và nhân dân luôn quan tâm tới công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, đảm bảo cho các em được hưởng các quyền cơ bản như học tập, chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí, được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh; luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt để các em hòa nhập và phát triển. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với công tác giáo dục, bảo vệ, chăm sóc trẻ em được cấp ủy, chính quyền các cấp tổ chức thực hiện; đưa các mục tiêu của Chương trình hành động vì trẻ em vào kế hoạch thực hiện hàng năm, ngân sách đầu tư ngày một tăng hơn. Các dịch vụ y tế có chuyển biến về chất lượng và phương tiện phục vụ; các chính sách ưu tiên cho giáo dục vùng sâu, trẻ em khó khăn. Qua đó, giúp công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chặt chẽ, hiệu quả.

Tuy nhiên, một số dự án của Chương trình bảo vệ trẻ em triển khai chưa đồng bộ, có nơi nguồn lực, cơ sở vật chất, ngân sách đầu tư cho các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em chưa đáp ứng yêu cầu. Các chính sách trợ giúp trẻ em còn hạn chế; các điểm vui chơi, giải trí dành cho trẻ em ở một số xã vùng sâu chưa đáp ứng nhu cầu của trẻ em. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được đa dạng hóa với nhiều hình thức, nhưng nội dung thông tin, tuyên truyền chưa được một số cha mẹ quan tâm.

Tội phạm xâm hại tình dục trẻ em chủ yếu lợi dụng sự quen biết để thực hiện hành vi xâm hại tình dục, có vụ đã xảy ra trong thời gian dài gia đình mới phát hiện và tố giác. Tình trạng bạo lực học đường, dạy thêm, học thêm không đúng quy định có lúc, có nơi còn xảy ra, từ đó tạo sự phân biệt giữa học sinh học thêm và

học sinh không học thêm, phần nào làm ảnh hưởng đến tâm lý trẻ em; việc thực hiện quyền quyết định học tập của trẻ em ở gia đình còn nhiều bất cập, áp lực học thêm, ép buộc lựa chọn trường, lớp của cha mẹ đối với trẻ em vẫn còn xảy ra; tình trạng trẻ em chơi game trên Internet hiện nay rất phổ biến, làm ảnh hưởng đến việc học tập; trong khi đó, các khu vui chơi, giải trí lành mạnh dành cho trẻ em chủ yếu tập trung ở thành phố, thị trấn.

Nguyên nhân của hạn chế của nêu trên do có lúc, có nơi cấp ủy, chính quyền chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, nhất là công tác kiểm tra, giám sát. Nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng công tác trẻ em của một vài cán bộ địa phương và người dân, nhất là hộ dân còn đời sống còn khó khăn, phải dành thời gian nhiều cho đảm bảo cuộc sống, ít thời gian chăm lo cho con em. Đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em ở cơ sở thực hiện kiêm nhiệm nên việc phát hiện, can thiệp, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị tổn thương có nơi chưa kịp thời.

## **II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đơn vị và toàn xã hội về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, xem đây là nội dung đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, tạo sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Chỉ thị 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị đến từng chi bộ; bảo đảm nguồn lực cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

## **III- MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

### **1. Mục tiêu chung**

Bảo đảm thực hiện đầy đủ các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em, đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho sự phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

*2.1. Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em*

- Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em đạt 92% vào năm 2025 và đạt 94% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em từ 0 đến 08 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện đạt 90% vào năm 2025 và đạt 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh/1.000 trẻ đẻ sống dưới 3,8‰ vào năm 2025 và dưới 3,3‰ vào năm 2030; giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 01 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống xuống 9,0‰ vào năm 2025 và dưới 8,5‰ vào năm 2030; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 05 tuổi/1.000 trẻ đẻ sống dưới 10,5‰ vào năm 2025 và dưới 10‰ vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Phân đầu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi xuống dưới 10,1% vào năm 2025 và dưới 9% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi xuống 23,2% vào năm 2025 và dưới 20% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ dưới 05 tuổi bị béo phì xuống dưới 1,5% đối với nông thôn và dưới 2% đối với thành thị vào năm 2025 và béo phì xuống dưới 1% đối với nông thôn và dưới 1,5% đối với thành thị vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 5: Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 08 loại vắc-xin đạt 97% vào năm 2025 và đạt 98% vào năm 2030; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc-xin đạt 97% vào năm 2025 và đạt 98% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 6: Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con là 2,5% vào năm 2025 và 2% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 7: Phân đầu 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh vào năm 2025 và duy trì 100% đến năm 2030.

## 2.2. Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em

- Chỉ tiêu 8: Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 8,43% vào năm 2025 và 8% vào năm 2030; 95% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp vào năm 2025 và đạt 99% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 9: Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em xuống 1% vào năm 2025 và xuống dưới 1% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 10: Phân đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 05 đến 17 tuổi xuống 4,5% vào năm 2025 và xuống 4,2% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 11: Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 150/100.000 trẻ em vào năm 2025 và 140/100.000 trẻ em vào năm 2030: giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 5,7/100.000 trẻ em vào năm 2025 và xuống còn 04/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 12: Không để xảy ra tình trạng tảo hôn trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ tiêu 13: Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được đăng ký khai sinh đạt 96,1% vào năm 2025 và đạt 97% vào năm 2030.

### 2.3. Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Chỉ tiêu 14: Phần đầu tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 99% vào năm 2025 và đạt 100% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 15: Tỷ lệ huy động trẻ em 05 tuổi đi học mẫu giáo đạt 99% vào năm 2025 và đạt 100% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 16: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 99% vào năm 2025 và lớn hơn 99% vào năm 2030; phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc tiểu học 1% vào năm 2025 và dưới 1% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 17: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 90% vào năm 2025 và lớn hơn 90% vào năm 2030; phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,14% vào năm 2025 và dưới 0,05% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 18: Phần đầu 95% trường học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em vào năm 2025 và lớn hơn 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 19: Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật đạt 55% vào năm 2025 và đạt 60% vào năm 2030; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 85% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 20: Phần đầu tỷ lệ các xã, phường, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 43% vào năm 2025 và đạt 46% vào năm 2030.

## IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với sự phát triển của thế hệ tương lai gắn với phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, vận động nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp để nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được thụ hưởng lợi ích tốt nhất, không bị phân biệt đối xử, được bày tỏ ý kiến và được lắng nghe. Xác định trách nhiệm cụ thể của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; cung cấp dịch vụ xã hội cho trẻ em chất lượng và hiệu quả.

**2.** Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác trẻ em, bảo đảm thực hiện các quyền của trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em, nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu trong Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2030, Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030 và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em.

**3.** Đẩy mạnh đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em của các cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn, nhân rộng các mô hình bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em. Phát huy vai trò của các cơ quan thông tấn báo chí trong tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình, sáng kiến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

**4.** Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước phụ trách công tác trẻ em theo hướng tinh gọn, hiệu quả (Hội đồng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp). Thực hiện phân cấp, phân quyền, điều phối, phối hợp đối với các cơ quan, đơn vị làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

Nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên ở cộng đồng dân cư. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát; quản lý chặt chẽ các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo trợ, các hoạt động xã hội, từ thiện, các hoạt động khác liên quan đến trẻ em. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

**5.** Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch, tạo sự đồng bộ, phát triển liên tục từ những năm đầu đời đến khi trưởng thành của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ.

Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương, đất nước phù hợp với lứa tuổi. Đẩy mạnh bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện của trẻ em; không để trẻ em làm công việc ảnh hưởng đến học tập, sức khỏe, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần. Phát triển các sản phẩm văn hóa, văn học - nghệ thuật, giáo dục lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em.

**6.** Tăng cường phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các cơ quan báo chí, truyền thông trong công tác vận động, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em của các cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn, nhân rộng các mô hình bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em. Biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình hay, sáng kiến tốt về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, xây dựng và thực hiện các tiêu chí gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến trẻ em.

Quan tâm bảo đảm quyền trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia các vấn đề có liên quan trong gia đình, nhà trường, tổ chức của trẻ em. Tăng cường hợp tác, tham gia, phát huy vai trò thành viên tích cực trong thực hiện Công ước Liên hợp quốc, các phong trào toàn cầu, khu vực về thực hiện và bảo vệ quyền trẻ em.

## **V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch để quán triệt, tuyên truyền, thực hiện Chỉ thị 28-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**2.** Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; đưa các mục tiêu, chỉ tiêu chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; ưu tiên bố trí ngân sách thực hiện các chính sách, mục tiêu Chương trình hành động quốc gia Vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; chủ động tạo nguồn kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

**3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội:** Tăng cường phát huy vai trò, phối hợp với cấp ủy, chính quyền đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến từng địa bàn dân cư. Biểu dương, nhân rộng các phong trào, mô hình hay, sáng kiến tốt về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Chủ động kiểm tra, giám sát công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

**4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì,** phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị 28-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo việc thực hiện; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

**Nơi nhận:**

- VPTW Đảng (HN, T78),
- Ban Tuyên giáo TW (HN, T79),
- Các UV BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các Ban đảng, BCS đảng, Đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể tỉnh,
- Cấp ủy huyện (trương đương),
- Phó Chánh văn phòng TU (TH),
- Phòng Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

